

**CÔNG TY ĐẤU GIÁ
HỢP DANH BÌNH PHÚ**

-----***-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

-----***-----

Số: 886/2026/TBĐG-BP

Gia Lai, ngày 07 tháng 5 năm 2026

SỞ TƯ PHÁP TỈNH GIA LAI

ĐẾN

Số: 11751

Ngày: 08/5/2026

Chuyển: 1. Tài sản đấu giá

Lưu hồ sơ số: 1. Tài sản đấu giá

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

(Các khu đất, thửa đất nông nghiệp chưa sử dụng vào mục đích công ích phường An Nhơn)

Chuyển: 1. Tài sản đấu giá: Các khu đất, thửa đất nông nghiệp chưa sử dụng vào mục đích công ích phường An Nhơn, cụ thể:

+ Khu đất 1 có vị trí tại khu vực Hồ sen thuộc Tổ dân phố Nam Tân và Tổ dân phố Ngãi Chánh, phường An Nhơn gồm có 91 thửa đất, tờ bản đồ số 31 (tờ bản đồ cũ số 03), tổng diện tích: 120.999,5m².

+ Thửa đất số 1 có vị trí tại thửa đất số 253, tờ bản đồ số 04 (nay thành tờ bản đồ số 32); loại đất trồng cây lâu năm, có diện tích 1.899m².

+ Thửa đất số 2 có vị trí tại thửa đất số 253, tờ bản đồ số 04 (nay thành tờ bản đồ số 32); loại đất trồng cây lâu năm, có diện tích 4.990m².

(Ký hiệu, vị trí, giá khởi điểm, tiền đặt trước, tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, bước giá các khu đất, thửa đất có phụ lục chi tiết kèm theo thông báo đấu giá số 886/2026/TBĐG-BP ngày 07/5/2026).

- Hình thức cho thuê đất: Đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất để thu tiền thuê đất hàng năm.

- Thời hạn sử dụng: 05 năm (kể từ ngày ký hợp đồng cho thuê đất).

- Tổng giá khởi điểm: 97.904.903 đồng (Bằng chữ: Chín mươi bảy triệu, chín trăm lẻ bốn nghìn, chín trăm lẻ ba đồng).

2. Người có tài sản đấu giá:

Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường An Nhơn

Địa chỉ: 82 Huỳnh Đăng Thờ, phường An Nhơn, tỉnh Gia Lai.

3. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:

Công ty đấu giá Hợp danh Bình Phú.

Địa chỉ: Lô 24 - khu Đ05, đường A2 khu TĐC Đê Đông - Nhơn Bình, Phường Quy Nhơn Đông, tỉnh Gia Lai.

4. Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá và tổ chức phiên đấu giá, cụ thể:

Phiên đấu giá ngày: 26/5/2026 (Thứ 3):

(Ký hiệu, vị trí, giá khởi điểm, tiền đặt trước, tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, bước giá của từng thửa đất, khu đất: Có phụ lục kèm theo thông báo 886/2026/TBĐG-BP ngày 07/5/2026).

- Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, đăng ký tham gia đấu giá và nộp phiếu trả giá:

+ Tại Trụ sở Công ty đấu giá Hợp danh Bình Phú: Trong giờ hành chính các ngày làm việc, liên tục kể từ ngày ra thông báo đến 16 giờ 00 phút ngày 20/5/2026.

+ Tại hội trường UBND phường An Nhơn, tỉnh Gia Lai: **Từ 08 giờ 00 phút đến 16 giờ 00 phút, ngày 21/5/2026.**

- **Thời gian nộp tiền đặt trước:** Đến 16 giờ 00 phút, ngày **21/5/2026.**

- **Tổ chức đấu giá:** từ 13 giờ 30 phút, ngày **26/5/2026** (Thứ 3), tại hội trường UBND phường An Nhơn, tỉnh Gia Lai.

5. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

- Cá nhân tại địa phương thuê để sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản theo hình thức đấu giá theo quy định tại Khoản 3 Điều 179 Luật Đất đai 2024, có năng lực hành vi dân sự, có nhu cầu thuê đất và có khả năng trực tiếp sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, trừ các trường hợp pháp luật quy định không được phép tham gia đấu giá; phải nộp hồ sơ mời tham gia đấu giá hợp lệ và khoản tiền đặt trước theo đúng quy định.

- Không được tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

- **Bộ hồ sơ mời tham gia đấu giá hợp lệ, gồm các loại chứng từ, cụ thể:**

+ 01 Giấy đăng ký tham gia đấu giá (theo mẫu Công ty ĐGHD Bình Phú phát hành);

+ 01 bản photo Căn cước công dân/ căn cước (hoặc sử dụng CCCD điện tử trên phần mềm VNeID);

+ 01 bản gốc/ bản photo Chứng từ nộp tiền của tiền đặt trước nộp riêng từng thửa đất, khu đất và nộp đúng số tiền theo Thông báo;

+ 01 bản gốc chứng từ nộp tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá nộp riêng từng thửa đất, khu đất và nộp đúng số tiền theo Thông báo;

+ 01 phiếu trả giá gián tiếp (vòng 1) đựng trong bì thư, có ghi họ tên người tham gia đấu giá, tài sản đấu giá, niêm phong và ký giáp lai.

➔ **Các loại giấy tờ trên: bấm theo từng lô riêng biệt, bỏ vào bì thư do công ty cung cấp có ghi họ tên khách hàng tham gia và nộp vào thùng Hồ sơ khách hàng.**

Lưu ý: Hồ sơ ghi đầy đủ nội dung, không được tẩy, xóa; không được sửa đổi, bấm theo từng lô và có chữ ký của người đăng ký. Nếu vi phạm, xem như không hợp lệ. Khách hàng sử dụng bút bi xanh, màu mực không thể xóa được; **Nếu hồ sơ viết bằng bút bi mờ (có thể tẩy xóa được): hồ sơ không hợp lệ.**

6. Nộp khoản tiền đặt trước tham gia đấu giá:

Tên tài khoản nộp: Công ty Đấu giá Hợp danh Bình Phú:

- Số tài khoản: 4300000064123 tại Ngân hàng Agribank - CN Bình Định

- Số tài khoản: 522019010002 tại Ngân hàng Sacombank - CN Tam Quan

- Số tài khoản: 5819064123 tại Ngân hàng BIDV - CN Phú Tài

- Số tài khoản: 118002780120 tại Ngân hàng Vietinbank - CN Phú Tài

- Số tài khoản: 9914064123 tại Ngân hàng Vietcombank – CN Quy Nhơn

Lưu ý:

+ **Cách thức nộp Tiền đặt trước tham gia đấu giá: nộp riêng từng lô vào tài khoản ngân hàng của Công ty đấu giá hợp danh Bình Phú.**

+ Nội dung ghi trong Giấy chuyển tiền: ghi tên người tham gia đấu giá + địa điểm thửa đất, khu đất tại phường. (Ví dụ: Nguyễn Văn A nộp tiền đấu giá đất phường...).

Nếu không ghi nội dung tên người tham gia đấu giá và địa điểm cụ thể: hồ sơ không hợp lệ.



+ **Chứng từ nộp tiền:** nộp Bản chính hoặc bản sao;

Nếu chuyển tiền qua banking: chứng từ đó phải thể hiện Giao dịch đã thành công, Mã số giao dịch, Thời gian giao dịch, Tên người tham gia đấu giá, Địa điểm thửa đất, khu đất (phường);

Mỗi chứng từ nộp tiền: chỉ dùng cho 01 khu đất, thửa đất. Nếu trùng chứng từ nộp tiền, xem như hồ sơ các thửa đất, khu đất khác không hợp lệ.

+ **Phải nộp đúng số tiền Thông báo**, tất cả trường hợp không đúng số tiền Thông báo đều không hợp lệ, trừ trường hợp khách hàng có nhiều hơn 01 giấy nộp tiền, thì tổng số tiền trên các giấy nộp tiền đó phải bằng với số tiền theo Thông báo

7. Hình thức và phương thức đấu giá:

- Hình thức đấu giá: Kết hợp giữa Đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp tại vòng 01 (lấy 03 mức giá cao nhất vào vòng 02) và đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá từ vòng 02 trở đi.

- Phương thức đấu giá: trả giá lên, bán riêng từng lô.

- **Quy định về giá trả tại vòng 1 (vòng bỏ phiếu gián tiếp):** Người tham gia đấu giá bắt buộc phải trả giá và trả giá ít nhất bằng giá khởi điểm nhưng phải **tròn bước giá**. (Ví dụ: giá trả = giá khởi điểm + n bước giá, với $n \geq 0$ và là số nguyên).

+ **Ví dụ cách trả giá:** Khu đất số 01 – khu G có giá khởi điểm: 100 triệu đồng, bước giá: 10 triệu đồng. Người tham gia đấu giá ghi phiếu trả giá chọn ghi như sau:

* Bước giá trả cộng thêm bằng số là: 0 bước, 01 bước, 02 bước, 03 bước,...

* Bước giá trả cộng thêm bằng chữ là: khởi điểm, một bước, hai bước, ba bước,

+ Và phải ghi đầy đủ 02 mục bằng chữ và bằng số: trong phiếu trả giá.

8. Quy định về giá trúng đấu giá:

Giá trúng đấu giá = Giá khởi điểm + n bước giá, với $n \geq 0$ và là số nguyên.

9. **Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá:** Liên tục kể từ ngày ra thông báo cho đến trước ngày tổ chức cuộc đấu giá, tại nơi tọa lạc của thửa đất, khu đất.

Mọi chi tiết vui lòng liên hệ:

• **Công ty Đấu giá Hợp danh Bình Phú.**

Địa chỉ: Lô 24 - khu Đ05, đường A2 khu TĐC Đê Đông - Nhơn Bình, Phường Quy Nhơn Đông, tỉnh Gia Lai.

• **Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường An Nhơn.**

Địa chỉ: Địa chỉ: 82 Huỳnh Đăng Thơ, phường An Nhơn, tỉnh Gia Lai

• **UBND phường An Nhơn.**

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp, Sở Tài chính đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử của cơ quan;

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường An Nhơn niêm yết;

- UBND phường An Nhơn – niêm yết;

- Đăng tải trang thông tin điện tử công ty;

- Niêm yết, lưu Công ty.



GIÁM ĐỐC

Đào Đức Thọ

PHỤ LỤC

**GIÁ ĐẤT KHỞI ĐIỂM CÁC KHU ĐẤT, THỪA ĐẤT NÔNG NGHIỆP CHƯA SỬ DỤNG VÀO MỤC ĐÍCH CÔNG ÍCH
PHƯỜNG AN NHƠN**

Thời gian, địa điểm bán hồ sơ đăng ký, nộp hồ sơ tham gia đấu giá và phiếu trả giá:

+ Tại Trụ sở Công ty đấu giá Hợp danh Bình Phú: Trong giờ hành chính các ngày làm việc, liên tục kể từ ngày ra thông báo đến ngày 20/5/2026.

+ Tại hội trường UBND phường An Nhơn, tỉnh Gia Lai: Từ 08 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, ngày 21/5/2026.

Thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá: vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 26/5/2026 (Thứ 3) tại hội trường UBND phường An Nhơn, tỉnh Gia Lai.

Số TT	Chủ sử dụng đất đang sử dụng	Theo BĐĐC phường quản lý				Diện tích thu hồi GPMB (m2)		Diện tích còn lại đấu giá (2026 - 2031) (m2)	Giá khởi điểm (đồng)	Bước giá (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền hồ sơ mời tham gia đấu giá (đồng)
		Tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m2)	Loại đất	Dự án đường Hồ Sen	Dự án Bắc - Nam số 2					
I	KHU 1: Khu vực Hồ sen tại tổ dân phố Nam Tân và Ngãi Chánh					2.098,1	8.953,4	120.999,5	92.634.818	10.000.000	19.000.000	50.000
1	UBND phường	31	453	540,0	LUC			540,0	483.300			
2	UBND phường	31	340	510,0	BCS	276,4		233,6	178.704			
3	UBND phường	31	341	650,0	BCS	55,8		594,2	454.563			
4	UBND phường	31	342	640,0	BCS	89,6		550,4	421.056			
5	UBND phường	31	447	610,0	BCS			610,0	466.650			
6	UBND phường	31	452	880,0	LUC			880,0	673.200			
7	UBND phường	31	448	610,0	BCS			610,0	466.650			
8	UBND phường	31	449	490,0	BCS			490,0	374.850			
9	UBND phường	31	451	480,0	BCS	23,7		456,3	349.070			
10	UBND phường	31	477	480,0	BCS	35,8		444,2	339.813			
11	UBND phường	31	478	440,0	BCS	101,0		339,0	259.335			
12	UBND phường	31	480	410,0	BCS	40,9		369,1	282.362			
13	UBND phường	31	481	350,0	BCS	26,5		323,5	247.478			
14	UBND phường	31	483	320,0	LUC			320,0	244.800			
15	UBND phường	31	487	1020,0	LUC	43,5		976,5	747.023			
16	UBND phường	31	490	680,0	LUC			680,0	520.200			
17	UBND phường	31	489	640,0	LUC			640,0	489.600			
18	UBND phường	31	488	600,0	LUC	24,5		575,5	440.258			
19	UBND phường	31	344	21040,0	MNC			21040,0	16.095.600			
20	UBND phường	31	621	695,0	LUC	126,8		568,2	434.673			
21	UBND phường	31	620	88,0	BCS			88,0	67.320			
22	UBND phường	31	623	485,0	LUC	325,6		159,4	121.941			
23	UBND phường	31	630	60,0	BCS			60,0	45.900			
24	UBND phường	31	629	56,0	BCS			56,0	42.840			
25	UBND phường	31	628	160,0	LUC			160,0	122.400			
26	UBND phường	31	625	122,0	LUC			122,0	93.330			
27	UBND phường	31	592	796,0	LUC	689,2		106,8	81.702			
28	UBND phường	31	562	370,0	LUC	238,8		131,2	100.368			

29	UBND phường	31	638	720,0	LUC			720,0	550.800			
30	UBND phường	31	637	100,0	BCS			100,0	76.500			
31	UBND phường	31	636	160,0	BCS			160,0	122.400			
32	UBND phường	31	590	728,0	LUC			728,0	556.920			
33	UBND phường	31	640	726,0	LUC			726,0	555.390			
34	UBND phường	31	646	240,0	BCS			240,0	183.600			
35	UBND phường	31	588	440,0	LUC			440,0	336.600			
36	UBND phường	31	585	487,0	LUC			487,0	372.555			
37	UBND phường	31	641	640,0	LUC			640,0	489.600			
38	UBND phường	31	645	784,0	LUC			784,0	599.760			
39	UBND phường	31	644	640,0	LUC		105,0	535,0	409.275			
40	UBND phường	31	643	512,0	LUC		480,6	31,4	24.021			
41	UBND phường	31	696	256,0	LUC		179,7	76,3	58.370			
42	UBND phường	31	661	400,0	LUC		39,0	361,0	276.165			
43	UBND phường	31	660	440,0	LUC		158,3	281,7	215.501			
44	UBND phường	31	663	600,0	LUC			600,0	459.000			
45	UBND phường	31	723	850,0	LUC		718,1	131,9	100.904			
46	UBND phường	31	659	290,0	LUC			290,0	221.850			
47	UBND phường	31	724	560,0	LUC		428,3	131,7	100.751			
48	UBND phường	31	658	160,0	BCS		115,4	44,6	34.119			
49	UBND phường	31	657	220,0	BCS			220,0	168.300			
50	UBND phường	31	656	40,0	BCS			40,0	30.600			
51	UBND phường	31	758	160,0	MNC			160,0	122.400			
52	UBND phường	31	760	480,0	LUC			480,0	367.200			
53	UBND phường	31	760	480,0	LUC			480,0	367.200			
54	UBND phường	31	764	1090,0	LUC		104,7	985,3	753.755			
55	UBND phường	31	765	620,0	LUC		112,0	508,0	388.620			
56	UBND phường	31	773	780,0	LUC		156,8	623,2	476.748			
57	UBND phường	31	761	500,0	LUC			500,0	382.500			
58	UBND phường	31	763	590,0	LUC			590,0	451.350			
59	UBND phường	31	762	320,0	BCS			320,0	244.800			
60	UBND phường	31	1028	40,0	LUC			40,0	30.600			
61	UBND phường	31	579	216,0	LUC			216,0	165.240			
62	UBND phường	31	1029	115,0	MNC			115,0	87.975			
63	UBND phường	31	583	5640,0	MNC		1180,8	4459,2	3.411.288			
64	UBND phường	31	668	112,0	BCS			112,0	85.680			
65	UBND phường	31	669	800,0	LUC		327,2	472,8	361.692			
66	UBND phường	31	670	335,0	LUC		186,3	148,7	113.756			
67	UBND phường	31	671	240,0	LUC		88,9	151,1	115.592			
68	UBND phường	31	581	870,0	LUC			870,0	665.550			
69	UBND phường	31	580	748,0	LUC			748,0	572.220			
70	UBND phường	31	578	848,0	LUC			848,0	648.720			



